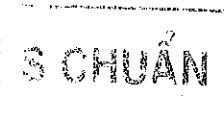
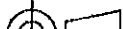


TOLERANCES NOT OTHERWISE  
SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k

Non-specified  
edge line C0.3



CHKD.	MATERIAL		TITLE	PARTS NAME	
Hsu_Chen_Feng	SKD11		PART DRAWING	BEARING HOLDING-DOWN	
DSGND.	SURFACE				SCALE
Wei_Lun_Chean	SOB				1:1
DWN.	QUENCH&TEMPER				SIZE
Nguyen_Quang_Dat	HRC 60-62	A4	2020/12/02	<del>XL01-004T-00-04-1-018-BA</del>	

SNO: **R530907**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>SKD11</b> <b>Ø50*31</b>	LA:90 BJ:30 HT:40 GR:90 GP:40 GS:40 GJ:90 AF:15 KT